

Số: 21/2023/QĐCNTTLH

Trà Cú, ngày 02 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Bùi Thị T, sinh năm 1994. Địa chỉ: 315/9, Tổ 10, Khu Phố 6, Phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai với ông Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1991. Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của bà Bùi Thị T, sinh năm 1994. Địa chỉ: 315/9, Tổ 10, Khu Phố 6, Phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 02 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Bùi Thị Tuyết, sinh năm 1994. Địa chỉ: 315/9, Tổ 10, Khu Phố 6, Phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người bị kiện: Ông Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1991. Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị T và ông Huỳnh Văn Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 người con chung tên Huỳnh An N, sinh ngày 28/7/2018 bà T và ông Đ thống nhất giao con chung cho ông Huỳnh Văn Đ được tiếp tục nuôi dưỡng và bà Bùi Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền hạn chế quyền thăm nom con của bên không trực tiếp nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Bùi Thị T và ông Huỳnh Văn Đ xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chi phí hòa giải: Các bên không phải chịu.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND thị trấn Đ, huyện T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Mộng Tiên